

Quan điểm của Đảng ta về quản lý phát triển xã hội và sự vận dụng vào nghiên cứu, giảng dạy chính trị học

● PGS, TS LƯU VĂN AN
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Phát triển xã hội, phát triển bền vững, quản lý phát triển xã hội là những vấn đề lớn, được Đảng ta đặc biệt quan tâm trong quá trình lãnh đạo đất nước thời kỳ đổi mới. Trong những năm gần đây, cùng với xu thế hội nhập quốc tế, vấn đề quản lý phát triển xã hội càng đặt ra nhiều thách thức, đòi hỏi Đảng phải đánh giá đúng tình hình và đề ra định hướng để giải quyết. Trong Văn kiện Đại hội lần thứ XII, Đảng tiếp tục bổ sung, phát triển quan điểm về vấn đề này, vì vậy cần phải tìm hiểu để nhận thức rõ hơn, để thực hiện và vận dụng trên thực tiễn, nhất là trong công tác nghiên cứu và giảng dạy ở trường đại học.

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển xã hội

Theo chủ nghĩa Mác - Lênin, *phát triển là một quá trình từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp và không bao giờ là một con đường thẳng tắp, bằng phẳng cho mọi dân tộc, trong mọi thời đại*. Nghĩa là, phát triển sẽ diễn ra theo một quy trình, không phải là đường thẳng, mà có thể là những khúc quanh co. Sự phát triển xã hội không bao giờ tách khỏi sự phát triển con người. Quá trình phát triển xã hội là quá trình phát triển các hình thái kinh tế - xã hội một cách liên tục, không ngừng, hình thái sau cao hơn, hoàn thiện hơn hình thái trước. Nghĩa là, chủ nghĩa Mác gắn *sự vận động phát triển xã hội với sự phát triển của sản xuất, phương thức sản xuất, mối liên hệ chất chệ giữa sự phát triển của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất*.

V.I.Lênin nhấn mạnh, việc Mác - Ăngghen vận dụng triệt để chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng để xem xét vấn đề phát triển xã hội đã loại bỏ được hai khuyết điểm căn bản của các lý thuyết trước đây: 1) không xem xét nguồn gốc động cơ tư tưởng của sự phát triển xã hội, không phát hiện ra tính quy luật khách quan trong sự phát triển của hệ thống quan hệ xã hội...; 2) không quan tâm đến hành động của quần chúng nhân dân⁽¹⁾. Về thực chất, quan điểm biện chứng duy vật của Mác - Ăngghen là học thuyết về sự phát triển.

Quan niệm của Hồ Chí Minh về phát triển gắn với thực tiễn phát triển lịch sử Việt Nam. Theo đó, phát triển xã hội, phát triển con người là việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, bảo đảm các nhu cầu của con người về ăn, mặc, ở, học hành, chữa bệnh, củng cố khối đại đoàn kết và đồng

thuận xã hội. Khi đất nước bị xâm lược, dân tộc bị áp bức, mục tiêu cao nhất đặt ra đối với mọi giai cấp, dân tộc trong xã hội là đấu tranh giành độc lập dân tộc, mang lại hạnh phúc cho nhân dân. Khi đất nước hòa bình, phát triển xã hội, phát triển con người là nhiệm vụ trung tâm của Đảng và Nhà nước. Phát triển xã hội trên cơ sở nền kinh tế vững mạnh, gắn với chế độ kinh tế nhất định là cơ cấu xã hội tương ứng cần được quan tâm giải quyết hợp lý, hợp tình. Phát triển xã hội là phát triển mọi thành phần trong xã hội. Tất cả mọi người, không phân biệt giai cấp, tầng lớp, tôn giáo, dân tộc, giới... có đóng góp cho tiến bộ xã hội, đều là bộ phận cấu thành của khối quần chúng nhân dân rộng lớn, nên có quyền phát triển. Nghĩa là mọi người đều phát triển, đều có lợi ích. Phát triển xã hội trên quan điểm công bằng về cơ hội phát triển, hài hòa giữa quyền và nghĩa vụ, giữa công hiến và hưởng thụ. Cốt lõi của phát triển xã hội là phát triển con người với tư cách cá nhân và cộng đồng. Tiêu chí cao nhất của phát triển xã hội là giải phóng con người, tạo điều kiện cho sự phát triển con người một cách toàn diện cả về thể lực, trí lực, thẩm mỹ và đạo đức.

2. Quan điểm của Đảng ta về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội

Nhận thức về phát triển xã hội có vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển đất nước, vì nó liên quan trực tiếp đến việc hoạch định các chính sách lớn của quốc gia. Xuất phát từ đặc điểm của đất nước trong thời kỳ mới, Đảng ta chủ trương kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ xã hội; giữa nâng cao đời sống vật chất và đời sống tinh thần của nhân dân; coi phát triển kinh tế là cơ sở và tiền đề để thực hiện tốt chính sách xã hội là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế.

Quan điểm phát triển kết hợp kinh tế với chính trị, xã hội, giữa vật chất với tinh thần được Đảng nêu ra từ trước đổi mới, nhưng đến Đại hội VI mới được nhấn mạnh, tạo tiền đề quan trọng để đổi mới tư duy toàn xã hội về phát triển đất nước theo hướng ổn định, bền vững. Đến Đại hội VII, lần đầu tiên Đảng đưa ra quan điểm phải kết hợp chặt chẽ, hài

hòa, hợp lý giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội. Lần đầu tiên, khái niệm “phát triển bền vững” được chính thức sử dụng trong Văn kiện Đại hội Đảng lần VIII, đánh dấu bước phát triển mới trong tư duy của Đảng về con đường phát triển đất nước. Yêu cầu phải kết hợp phát triển kinh tế - xã hội không chỉ với bảo vệ, cải thiện môi trường, mà còn với phát triển văn hóa và củng cố an ninh quốc phòng. Đó là sự kết hợp chặt chẽ, hài hòa, hợp lý giữa tăng trưởng kinh tế, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường với phát triển bền vững về văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ và củng cố an ninh - quốc phòng.

Trong các Đại hội IX, X, trong xu thế chung của thế giới, Đảng ta tiếp tục đổi mới, hoàn thiện quan điểm về phát triển bền vững đất nước trong điều kiện hội nhập quốc tế. Đây là cơ sở tư tưởng khoa học để xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật, bảo đảm phát triển bền vững của Việt Nam, tạo tiền đề chính trị pháp lý vững chắc cho việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhằm kịp thời điều chỉnh các mối quan hệ cơ bản trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng.

Tại Đại hội XI, Đảng ta đã xác định những định hướng quan trọng về quản lý phát triển xã hội, nhấn mạnh mục tiêu xây dựng một cộng đồng xã hội văn minh, trong đó các giai cấp, các tầng lớp xã hội đoàn kết, bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi; phát triển kinh tế - xã hội hài hòa giữa các vùng, đô thị và nông thôn; đấu tranh phòng chống có hiệu quả tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông... Đảng thông qua *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước 2011-2020*, trong đó đưa ra 5 quan điểm: 1) phát triển nhanh gắn liền với phát triển bền vững; 2) đổi mới đồng bộ, phù hợp về kinh tế và chính trị vì mục tiêu xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; 3) mở rộng dân chủ, phát huy tối đa nhân tố con người; coi con người là chủ thể, nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của sự phát triển; 4) phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất với trình độ khoa học, công nghệ ngày càng cao; đồng thời, hoàn thiện quan hệ sản

xuất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; 5) xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ ngày càng cao trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Đảng chủ trương phát triển đất nước theo hướng bền vững. *Mục tiêu tổng quát* của phát triển bền vững là đạt được sự đầy đủ về vật chất, sự giàu có về tinh thần và văn hóa, sự bình đẳng của các công dân và sự đồng thuận của xã hội, sự hài hòa giữa con người và tự nhiên. Phát triển phải kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa được ba mặt là phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường. Để quản lý phát triển xã hội bền vững, Đảng đề ra những nhiệm vụ trọng tâm trong thời kỳ mới:

- Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức;

- Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân;

- Xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, là động lực của phát triển;

- Xây dựng xã hội công bằng, bình đẳng, nâng cao chất lượng giáo dục, khoa học - công nghệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; con người có điều kiện phát triển toàn diện;

- Tích cực bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

Tuy nhiên, những định hướng và nhiệm vụ nêu trên đến nay vẫn chậm được thể chế hóa, chưa được nhận thức thống nhất, dẫn đến chậm đi vào cuộc sống thực tiễn. Vì vậy, trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, trên cơ sở đánh giá những thành tựu và hạn chế thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, quản lý phát triển xã hội trong điều kiện mới, Đảng ta nhấn mạnh: "Nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của phát triển xã hội bền vững và quản lý phát triển xã hội đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng, thực hiện các chính sách phù hợp với các giai tầng xã hội; có các giải pháp quản lý hiệu quả để giải quyết hài hòa các quan hệ xã hội, ngăn chặn, giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc,

những mâu thuẫn có thể dẫn đến xung đột xã hội"⁽³⁾. Về giải pháp trong những năm tới, Đảng ta nhấn mạnh: trong xây dựng các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, cần quan tâm thích đáng đến các tầng lớp, bộ phận yếu thế trong xã hội, khắc phục xu hướng gia tăng phân hóa giàu - nghèo, bảo đảm sự ổn định và phát triển xã hội bền vững; khắc phục từng bước sự mất cân đối về phát triển đối với từng lĩnh vực, từng vùng, bảo đảm sự hài hòa cả trong phát triển, hướng thụ; đẩy mạnh các giải pháp đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh xã hội, an ninh con người. Đảng đề ra chủ trương cho 5 năm tới là: "Bảo đảm phát triển nhanh, bền vững trên cơ sở ổn định kinh tế vĩ mô và không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh"⁽³⁾. Phát triển nhanh, bền vững là duy trì tốc độ phát triển kinh tế cao liên tục trong một thời gian dài. Phát triển bền vững là cơ sở để phát triển nhanh, phát triển nhanh để tạo nguồn lực cho phát triển bền vững. Để phát triển nhanh và bền vững, cần thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: Tạo lập môi trường thể chế đầy đủ; giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, duy trì môi trường hòa bình; đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đất nước; phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội hài hòa với phát triển kinh tế; phát huy quyền làm chủ của nhân dân; đẩy mạnh bảo vệ môi trường⁽⁴⁾.

Như vậy, quan điểm phát triển bền vững, quản lý phát triển xã hội của Đảng ta là nhất quán, xuyên suốt và hướng tới mục tiêu: ổn định chính trị, phát triển kinh tế, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường thiên nhiên, qua đó nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

3. Vận dụng quan điểm của Đảng vào nhận thức cách tiếp cận chính trị học về phát triển xã hội

Tiếp cận chính trị về phát triển xã hội là cách đánh giá sự phát triển dựa trên các tiêu chí trên lĩnh vực chính trị. Theo đó, tiêu chí quan trọng nhất là mức độ dân chủ; quan hệ giữa nhà nước, giới cầm quyền, giới tinh hoa với nhân dân; mức độ công khai, minh bạch của nhà nước; hiệu quả quản lý xã hội của nhà nước; mức độ tham nhũng của quan

chức; mức độ tham gia đời sống chính trị của công dân... Phát triển trước hết là phát triển lĩnh vực chính trị, hay nói cách khác chính trị phải phát triển theo hướng dân chủ. Dân chủ, tự do là giá trị lớn nhất của phát triển. Một quốc gia muốn phát triển cần phải dựa trên một nền chính trị tiến bộ, vì nhân dân.

Chính trị là lĩnh vực hoạt động rộng lớn và đặc thù, có tính quyết định tiến trình phát triển của xã hội. Nó được hình thành và phát triển do nhu cầu giải quyết những vấn đề lớn như xây dựng nhà nước, đấu tranh giai cấp, thiết lập các thể chế chính trị, xây dựng chiến lược phát triển quốc gia... nhằm thực hiện lợi ích, mục tiêu phát triển của giai cấp, quốc gia, dân tộc. Trong quá trình phát triển loài người, ở từng thời kỳ và tình huống nhất định, có những chủ thể, thể chế chính trị đi ngược lại xu hướng và quy luật phát triển của xã hội, lợi ích chính đáng của nhân dân. Nhưng nhìn chung, *trong bản chất của mình, chính trị luôn phát triển theo hướng phù hợp với nguyện vọng và lợi ích chân chính của nhân dân, của dân tộc*. Chính trị - thể chế chính trị, chủ thể cầm quyền - luôn phải thực hiện sứ mệnh lịch sử mà nhân dân giao cho, đó là đấu tranh và phấn đấu cho lợi ích của nhân dân, sự phát triển của quốc gia - dân tộc.

Là lĩnh vực hoạt động định hướng sự phát triển của xã hội, chính trị có chức năng tổ chức, quản lý để đem lại sự phát triển và tiến bộ không ngừng cho xã hội, làm cho đời sống dân tộc, quốc gia, quốc tế ngày càng văn minh, đúng với khát vọng độc lập, tự do, hạnh phúc của con người. *Bản chất của nền chính trị phát triển là nền chính trị nhân đạo, nhân văn, tiến bộ; đấu tranh chống lại áp bức, bất công, giải phóng hoàn toàn con người*.

Về thực chất, lý thuyết chính trị về phát triển là lý thuyết phát triển xã hội theo mục tiêu chính trị chân chính, ở đó thể hiện và bảo đảm sự phát triển và tiến bộ theo hướng nhân văn, phát triển và tiến bộ của loài người. Lý thuyết chính trị về phát triển là lý thuyết phù hợp với quy luật vận động và phát triển khách quan của xã hội, với xu thế đi lên của thời đại. Đường lối, nội dung và phương thức thực

thi chính trị phải khoa học, phù hợp với lý tưởng, mục tiêu, lợi ích, điều kiện chủ quan và khách quan của quốc gia, dân tộc. Lý thuyết chính trị về phát triển cũng thể hiện ở hệ thống chính sách, kế hoạch, các cơ chế và điều kiện... thực thi đúng mục đích, hiệu quả cao quan điểm, đường lối của chủ thể chính trị.

Lý thuyết chính trị về phát triển luôn là nền tảng khoa học, cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định chính sách kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục an ninh, quốc phòng của quốc gia. Một lý thuyết chính trị đúng đắn, khoa học, hợp lý sẽ tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển xã hội; nếu ngược lại, nó kìm hãm, thậm chí thủ tiêu sức mạnh chính trị, đẩy lùi quá trình tiến bộ và quá trình phát triển.

Trên cơ sở quan điểm của Đảng, có thể đề xuất xây dựng một nền chính trị phát triển vững dựa trên các yếu tố cơ bản sau:

- Thứ nhất, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh

Hệ thống chính trị có vai trò then chốt trong việc định hướng quá trình phát triển xã hội, hướng tới các mục tiêu cơ bản như tăng trưởng, ổn định, công bằng, nhân văn và dân chủ. Việc lựa chọn các mục tiêu và sử dụng các biện pháp để thực hiện các mục tiêu này phụ thuộc vào năng lực của hệ thống chính trị, nhất là của đảng cầm quyền. Vì vậy, hệ thống chính trị cần phải đáp ứng được bốn yêu cầu sau: 1) Phải nhận thức đúng đắn về định hướng, con đường phát triển và tin tưởng vào khả năng thực hiện các mục tiêu phát triển; 2) Phải có khả năng kiểm soát và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nhiên và nguồn lực con người để tập trung phát triển quốc gia; 3) Phải có khả năng thiết lập các thể chế hiệu quả từ đó thu hút đồng bào các giai cấp, tầng lớp xã hội tích cực tham gia hoạt động chính trị - xã hội; 4) Phải có khả năng giải quyết và điều hòa các xung đột, mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình phát triển mà không làm giảm uy tín của mình.

- Thứ hai, phát huy vai trò của giới tinh hoa (đội ngũ cán bộ lãnh đạo cao cấp) cầm quyền

Mọi quốc gia đều có một nhóm người ưu tú giữ vai trò quyết định đến việc định hướng sự tồn tại và phát triển của quốc gia. Đó chính là giới tinh hoa

của xã hội. Các giá trị và nhân cách của giới tinh hoa là những yếu tố quan trọng trong việc xác định hướng phát triển và tốc độ phát triển quốc gia, nhất là ở các nước đang phát triển, khi các thể chế chính trị vận hành còn kém hiệu quả, hệ thống pháp luật còn thiếu và yếu. Vì vậy, đảng cầm quyền, nhà nước phải có chính sách thu hút nhân tài, trọng dụng giới tinh hoa để họ tích cực tham gia vào công việc nhà nước, phát huy tốt tài năng, trí tuệ trong hoạch định và thực thi chính sách quốc gia. Trong đó, nguyên thủ quốc gia, thủ lĩnh chính trị có vai trò rất quan trọng trong tập hợp, đoàn kết giai cấp, đoàn kết dân tộc.

- Thứ ba, thiết lập thể chế chính trị phù hợp

Các thể chế chính trị như hiến pháp, lập pháp, hành pháp, tư pháp... phải hoạt động theo những nguyên tắc pháp lý, đảm bảo sự phát triển ổn định của đất nước. Thể chế chính trị tiến bộ sẽ mở đường, tạo động lực cho kinh tế phát triển. Tuy nhiên, phần lớn các thể chế chính trị ở các nước đang phát triển lại không thể thực hiện được sứ mệnh này một cách hiệu quả, do các nước đó thiếu những nền tảng vững chắc của một nền văn hóa cai trị kiên trì, thiếu kỹ năng lãnh đạo, quản lý, và thiếu một giới công chức hành chính chuyên nghiệp, khách quan, không vụ lợi. Có nhà nghiên cứu nhận xét: thể chế là rất quan trọng, nhưng nó sẽ chỉ là cái khung hình thức nếu những tổ chức, cá nhân cụ thể chưa phát triển đến mức độ chín muồi cần thiết để vận hành cái khung đó nhằm đạt mục tiêu đề ra⁽¹⁾. Cho nên, ở các nước đang phát triển, thiết lập thể chế chính trị phù hợp là vấn đề mang tính cấp bách, có vai trò to lớn trong phát triển xã hội.

- Thứ tư, nâng cao văn hóa chính trị công dân

Nhiều nhà nghiên cứu nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của công dân đối với phát triển. Hai nhà khoa học Mỹ G.Almond và S.Verba cho rằng, mức độ sâu sắc mà mỗi cá nhân công dân tham gia vào đời sống chính trị có tác động to lớn đến sự phát triển xã hội. Sự tham gia này được đo lường bằng bốn tiêu chí: 1) Mức độ hiểu biết của cá nhân về đất nước, dân tộc, lịch sử đất nước và hệ thống chính trị đương thời; tình cảm, quan điểm và sự phân xét của

cá nhân đối với các vấn đề đó; 2) Mức độ hiểu biết của cá nhân về cơ cấu, vai trò của giới lãnh đạo chính trị quốc gia; tình cảm, quan điểm và phân xét của cá nhân đối với giới lãnh đạo chính trị; 3) Mức độ hiểu biết của các cá nhân về quá trình thực thi các chính sách nhà nước; tình cảm, ý kiến và phân xét của cá nhân đối với quá trình này; 4) Mức độ mà theo đó các cá nhân tự coi mình là thành viên tích cực của cả hệ thống chính trị; sự hiểu biết về các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của một cá nhân công dân; những hình thức tổ chức và hoạt động xã hội cho phép cá nhân công dân thể hiện quyền chính trị của mình; ý nghĩa của các thể chế. Để có được một nền văn hóa chính trị như vậy cần phải đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục người dân, tạo cho họ có thói quen quan tâm đến cộng đồng chính trị rộng lớn hơn là quốc gia - dân tộc, vượt lên trên lợi ích dòng họ, gia đình, cá nhân.

Tóm lại, phát triển xã hội là vấn đề lớn, tác động đến mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới. Trong mỗi thời kỳ lịch sử, các nhà nghiên cứu lại đúc kết lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất những lý thuyết khác nhau nhằm thúc đẩy sự phát triển xã hội. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã nhận thức rõ tầm quan trọng của “phát triển bền vững”, “quản lý phát triển xã hội” và đề ra nhiều chủ trương, biện pháp hướng tới những tiêu chí cơ bản về phát triển hài hòa các lĩnh vực. Trên cơ sở quan điểm của Đảng, các nhà khoa học cần nghiên cứu làm sâu sắc thêm cách tiếp cận từ các lĩnh vực, khía cạnh khác nhau để đạt được mục tiêu phát triển lâu dài của đất nước là “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”⁽²⁾

(1) Xem Hoàng Chí Bảo - Đoàn Minh Huân: *Những vấn đề lý luận cơ bản về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội hiện nay, vận dụng cho Việt Nam*, Nxb. CTQG, H., 2012, tr 104

(2), (3) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H., 2016, tr. 134-135, 270.

(4) Phùng Hữu Phú: *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*, Nxb. CTQG, H, 2016, tr. 254.

(5) Dẫn theo Hồ Ngọc Minh: *Các lý thuyết phát triển và chính trị*, Thông tin Chính trị học, số 2/2000, tr. 25-29